

Số: 20 /NQ-HĐKĐCL

Hà Nội, ngày 24 tháng 7 năm 2017

**NGHỊ QUYẾT**  
**Về việc thẩm định kết quả đánh giá chất lượng giáo dục**  
**Trường Đại học Đồng Tháp**

Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục (sau đây gọi là Hội đồng), Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Hà Nội đã họp ngày 22-23/7/2017 để thẩm định kết quả đánh giá chất lượng Trường Đại học Đồng Tháp. Hội đồng đã nghiên cứu hồ sơ thẩm định gồm Báo cáo tự đánh giá của Nhà trường, Báo cáo đánh giá ngoài của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài, báo cáo thẩm định kết quả tự đánh giá và đánh giá ngoài của Tiểu ban chuyên môn và các tài liệu liên quan. Hội đồng đã nghe đại diện Lãnh đạo Nhà trường báo cáo tóm tắt về Nhà trường; đại diện Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài báo cáo tóm tắt quy trình và tổng hợp kết quả đánh giá ngoài; đại diện Tiểu ban chuyên môn báo cáo tóm tắt quy trình, công cụ, nội dung tự đánh giá của Nhà trường và quy trình, công cụ, nội dung đánh giá ngoài của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài. Trên cơ sở đó, Hội đồng đã thảo luận về kết quả đánh giá chất lượng giáo dục Trường Đại học Đồng Tháp và đã bỏ phiếu thông qua với số phiếu tán thành là 16/16/17.


Căn cứ kết quả thảo luận, bỏ phiếu của Phiên họp, Hội đồng

**QUYẾT NGHỊ:**

1. Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài Trường Đại học Đồng Tháp đã thực hiện đánh giá chất lượng giáo dục Trường Đại học Đồng Tháp theo đúng quy định hiện hành, độc lập, khách quan, công khai, minh bạch. Kết quả đánh giá phản ánh đúng hiện trạng của Nhà trường. Nhà trường cũng đồng ý với kết quả đánh giá chất lượng của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài. Thẩm định kết quả đánh giá chất lượng giáo dục Trường Đại học Đồng Tháp cho thấy, số tiêu chí được đánh giá “đạt yêu cầu” là 50 tiêu chí (trong tổng số 61 tiêu chí), chiếm 82%, trong đó, tất cả các tiêu chuẩn đều có ít nhất 01 tiêu chí được đánh giá “đạt yêu cầu” (chi tiết trong *Phụ lục 1*).

2. Kết quả đánh giá cho thấy, bên cạnh những điểm mạnh, Nhà trường còn những điểm cần phải khắc phục, cải tiến nhằm nâng cao chất lượng giáo dục. Căn cứ trên Báo cáo đánh giá ngoài của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài, Báo cáo thẩm định của Tiểu ban chuyên môn và kết quả thảo luận tại Phiên họp của Hội đồng, Hội đồng kiến nghị với Nhà trường 10 nhóm giải pháp (chi tiết trong *Phụ lục 2*).

3. Căn cứ Điều 27, Thông tư số 62/2012/TT-BGDĐT ngày 28/12/2012 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Hội đồng đề nghị Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Hà Nội cấp Giấy chứng nhận kiểm định chất lượng giáo dục cho Trường Đại học Đồng Tháp theo quy định hiện hành.

TM. HỘI ĐỒNG KĐCLGD  
CHỦ TỊCH  
TRUNG TÂM  
KIỂM ĐỊNH  
CHẤT LƯỢNG  
GIÁO DỤC  
HÀ NỘI  
  
GS.TS. Nguyễn Quý Thanh

**Phụ lục 1.**

**Kết quả đánh giá chất lượng giáo dục Trường Đồng Tháp**

*(Kèm theo Nghị quyết số: 20 /NQ-HĐKĐCL ngày 24 tháng 7 năm 2017  
của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm KĐCLGD - ĐHQGHN)*

<b>Tiêu chí</b>	<b>Kết quả đánh giá</b>
<b>Tiêu chuẩn 1</b>	100% đạt
Tiêu chí 1.1	Đạt
Tiêu chí 1.2	Đạt
<b>Tiêu chuẩn 2</b>	85,7% đạt
Tiêu chí 2.1	Đạt
Tiêu chí 2.2	Đạt
Tiêu chí 2.3	Đạt
Tiêu chí 2.4	Đạt
Tiêu chí 2.5	Đạt
Tiêu chí 2.6	Chưa đạt
Tiêu chí 2.7	Đạt
<b>Tiêu chuẩn 3</b>	66,7% đạt
Tiêu chí 3.1	Chưa đạt
Tiêu chí 3.2	Đạt
Tiêu chí 3.3	Đạt
Tiêu chí 3.4	Đạt
Tiêu chí 3.5	Đạt
Tiêu chí 3.6	Chưa đạt
<b>Tiêu chuẩn 4</b>	85,7% đạt
Tiêu chí 4.1	Đạt
Tiêu chí 4.2	Đạt
Tiêu chí 4.3	Đạt
Tiêu chí 4.4	Chưa đạt
Tiêu chí 4.5	Đạt
Tiêu chí 4.6	Đạt
Tiêu chí 4.7	Đạt
<b>Tiêu chuẩn 5</b>	75% đạt
Tiêu chí 5.1	Đạt
Tiêu chí 5.2	Đạt
Tiêu chí 5.3	Đạt
Tiêu chí 5.4	Chưa đạt
Tiêu chí 5.5	Chưa đạt
Tiêu chí 5.6	Đạt
Tiêu chí 5.7	Đạt
Tiêu chí 5.8	Đạt

<b>Tiêu chí</b>	<b>Kết quả đánh giá</b>
<b>Tiêu chuẩn 6</b>	100% đạt
Tiêu chí 6.1	Đạt
Tiêu chí 6.2	Đạt
Tiêu chí 6.3	Đạt
Tiêu chí 6.4	Đạt
Tiêu chí 6.5	Đạt
Tiêu chí 6.6	Đạt
Tiêu chí 6.7	Đạt
Tiêu chí 6.8	Đạt
Tiêu chí 6.9	Đạt
<b>Tiêu chuẩn 7</b>	85,7% đạt
Tiêu chí 7.1	Đạt
Tiêu chí 7.2	Đạt
Tiêu chí 7.3	Đạt
Tiêu chí 7.4	Đạt
Tiêu chí 7.5	Chưa đạt
Tiêu chí 7.6	Đạt
Tiêu chí 7.7	Đạt
<b>Tiêu chuẩn 8</b>	66,7% đạt
Tiêu chí 8.1	Đạt
Tiêu chí 8.2	Đạt
Tiêu chí 8.3	Chưa đạt
<b>Tiêu chuẩn 9</b>	77,8% đạt
Tiêu chí 9.1	Chưa đạt
Tiêu chí 9.2	Đạt
Tiêu chí 9.3	Đạt
Tiêu chí 9.4	Đạt
Tiêu chí 9.5	Đạt
Tiêu chí 9.6	Đạt
Tiêu chí 9.7	Chưa đạt
Tiêu chí 9.8	Đạt
Tiêu chí 9.9	Đạt
<b>Tiêu chuẩn 10</b>	66,7% đạt
Tiêu chí 10.1	Đạt
Tiêu chí 10.2	Đạt
Tiêu chí 10.3	Chưa đạt

0 C  
 TRUN  
 KIẾ  
 CH  
 1  
 4

*nl*

## Phụ lục 2.

### Các kiến nghị cải tiến chất lượng giáo dục đối với Trường Đại học Đồng Tháp

(Kèm theo Nghị quyết số: 20/NQ-HĐKĐCL ngày 24 tháng 7 năm 2017  
của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm KĐCLGD-DHQGHN)

Kết quả đánh giá chất lượng giáo dục Trường Đại học Đồng Tháp giai đoạn 2012 - 2016 cho thấy Nhà trường có những điểm mạnh đáng ghi nhận như sau:

Sứ mạng của Nhà trường được xác định phù hợp với định hướng phát triển, gắn kết với quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Đồng Tháp và Đồng bằng sông Cửu Long; mục tiêu giáo dục được công bố, được triển khai thực hiện; cơ cấu tổ chức được phân định khá rõ ràng, cơ bản được thực hiện theo quy định; có chiến lược phát triển giai đoạn 2011-2020, có đánh giá kết quả hoạt động và định hướng chiến lược; các chương trình đào tạo được rà soát điều chỉnh theo quy định, có cấu trúc chương trình hợp lý, đảm bảo tính liên thông; các hình thức dạy học khá đa dạng, phương pháp dạy học được chú trọng đổi mới; cơ sở dữ liệu về hoạt động đào tạo được lưu trữ; kết quả học tập được thông báo kịp thời, văn bằng được cấp theo quy định; công tác tuyển dụng, bổ nhiệm, quy hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ được lập kế hoạch phù hợp với mục tiêu phát triển và điều kiện thực tế; cán bộ viên chức được đảm bảo các quyền dân chủ, được tạo điều kiện tham gia các hoạt động chuyên môn trong và ngoài nước; người học được đảm bảo các chế độ, chính sách, được hỗ trợ trong học tập, sinh hoạt; tỷ lệ sinh viên tốt nghiệp có việc làm đáp ứng yêu cầu; hoạt động khoa học công nghệ được lập kế hoạch cho từng giai đoạn, có các quy định quản lý, hướng dẫn thực hiện; đã có một số kết quả nghiên cứu đóng góp cho lĩnh vực khoa học giáo dục, sư phạm và gắn kết với đào tạo; hoạt động hợp tác quốc tế tuân thủ quy định hiện hành; đã áp dụng ISO trong quản lý; đã đón tiếp một số chuyên gia nước ngoài đến làm việc, cử một số cán bộ viên chức, người học của Trường đi học tập, trao đổi; có quy hoạch tổng thể phát triển cơ sở vật chất; hệ thống phòng học và trang thiết bị học tập, nghiên cứu đảm bảo; nguồn thu và phân bổ kinh phí cơ bản đáp ứng được nhu cầu triển khai các hoạt động; việc quản lý tài chính được tin học hóa, công khai và không có vi phạm theo kết luận của Kiểm toán Nhà nước.

Tuy nhiên, Nhà trường vẫn còn những điểm tồn tại cần khắc phục (cụ thể chi tiết như đã nêu trong Báo cáo đánh giá ngoài). Trên cơ sở Hồ sơ thẩm định và kết quả thảo luận tại Phiên họp, Hội đồng kiến nghị Nhà trường xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng giáo dục theo 10 nhóm giải pháp dưới đây:

i. Cần tiếp tục tổ chức thảo luận sâu rộng về sứ mạng, tầm nhìn của Trường, lưu ý đến triết lý và giá trị cốt lõi của trường đại học ở vùng Đồng Tháp Mười, Đồng bằng sông Cửu Long và cả nước; chuyển tải sứ mạng, tầm nhìn vào trong từng kế hoạch, hoạt động và phổ biến rộng rãi cho các bên liên quan; tham khảo ý kiến của các bên liên quan, đặc biệt là nhà tuyển dụng lao động để định kỳ rà soát, điều chỉnh mục tiêu, chiến lược phát triển, từ đó xây dựng kế hoạch phát triển ngắn hạn, trung hạn, dài hạn cho phù hợp và chuẩn bị đầy đủ nguồn lực để thực hiện; có kế hoạch bổ sung ngành nghề, nguồn lực, đội ngũ,... để giữ được quy mô và vị thế của Trường;


ii. Cần sớm điều chỉnh, cập nhật Quy chế về tổ chức và hoạt động của Trường theo quy định của Điều lệ trường đại học; hoàn thiện hệ thống văn bản quy định về chức năng, nhiệm vụ của Hội đồng trường, của các đơn vị, về quy trình quản lý, hoạt động của các lĩnh vực đào tạo, nghiên cứu khoa học, hợp tác quốc tế, đảm bảo chất lượng, quản lý chất lượng; xây dựng

mạng lưới đảm bảo chất lượng ở cấp khoa, có giải pháp đầu tư các nguồn lực phù hợp để triển khai các hoạt động đều khắp; cần ban hành kế hoạch chiến lược dài hạn phù hợp với chủ trương “đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục và đào tạo”, với xu hướng tự chủ đại học và hội nhập quốc tế; ban hành các kế hoạch trung hạn, ngắn hạn, kế hoạch nhiệm vụ hàng năm theo mục tiêu chiến lược phát triển; định kỳ giám sát, đánh giá việc thực hiện các mục tiêu, kế hoạch; có quy định cụ thể về công tác văn thư lưu trữ và thực hiện lưu giữ tài liệu tập trung tại kho lưu trữ;

iii. Cần khảo sát lấy ý kiến của các bên liên quan một cách có hệ thống, chú trọng khảo sát các nhà tuyển dụng, tổ chức xã hội - nghề nghiệp và cựu người học khi xây dựng, phát triển chương trình đào tạo; lưu ý đánh giá dự báo nhu cầu xã hội và nghiên cứu xây mới một số lĩnh vực phù hợp với yêu cầu nguồn nhân lực của vùng; có kế hoạch điều chỉnh nội dung chương trình trên cơ sở tham khảo các chương trình đào tạo tiên tiến, lấy ý kiến đầy đủ của các bên liên quan; tăng cường tiếng Anh chuyên ngành, thời lượng thực hành, tăng tính liên thông của chương trình với các cơ sở đào tạo khác; có kế hoạch và lộ trình cụ thể triển khai tự đánh giá và đánh giá ngoài định kỳ các chương trình đào tạo theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo; kết quả đánh giá cần được sử dụng để xây dựng và triển khai các biện pháp cải tiến chất lượng các chương trình đào tạo;

iv. Cần có giải pháp và lộ trình mở mới một số chương trình đào tạo chất lượng cao, liên kết quốc tế,...; tăng cường các biện pháp đảm bảo và nâng cao chất lượng đào tạo đối với hệ giáo dục thường xuyên; lấy ý kiến đầy đủ của các đối tượng người học về hoạt động giảng dạy của giảng viên; triển khai đồng bộ việc đổi mới phương pháp dạy, học, chuẩn hóa kiểm tra đánh giá để đánh giá đúng năng lực người học; rà soát, hoàn thiện hệ thống đề cương chi tiết các học phần; ban hành quy định về thu thập ý kiến phản hồi của các bên liên quan về chương trình đào tạo, về chất lượng sinh viên tốt nghiệp và có cơ chế sử dụng kết quả khảo sát trong điều chỉnh chương trình đào tạo và các hoạt động dạy học; xây dựng mạng lưới cựu sinh viên, đẩy mạnh hoạt động kết nối và hợp tác với các doanh nghiệp, đơn vị sử dụng lao động để hỗ trợ việc làm cho sinh viên;

v. Cần xây dựng chiến lược phát triển đội ngũ cho giai đoạn 2016-2020, tầm nhìn 2030 trên cơ sở đánh giá việc thực hiện kế hoạch giai đoạn 2011-2015; chú trọng phát triển đội ngũ cán bộ khoa học có trình độ cao theo lộ trình hợp lý; thực hiện rà soát định kỳ, đảm bảo tính quy hoạch chéo, quy hoạch mở, tính dân chủ, minh bạch trong công tác quy hoạch đội ngũ lãnh đạo, quản lý; có kế hoạch, lộ trình giảm dần tỷ lệ sinh viên/giảng viên ở những ngành có tỷ lệ cao; tạo điều kiện nâng cao trình độ đào tạo cho đội ngũ giảng viên, từng bước chấm dứt tình trạng “cử nhân dạy cử nhân”; khảo sát nhu cầu thực tế về đào tạo bồi dưỡng của đội ngũ nhân viên, kỹ thuật viên để xây dựng và triển khai các kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cho phù hợp;

vi. Cần hướng dẫn đầy đủ cho các đối tượng người học về chương trình đào tạo, quy chế đào tạo, kiểm tra đánh giá; tập huấn và diễn tập về công tác phòng chống cháy nổ; hoàn thiện Sổ tay sinh viên, hệ thống thu thập thông tin phản hồi từ người học; tăng cường gắn kết, trao đổi thông tin hiệu quả với các đơn vị tiếp nhận sinh viên thực tập, nhà tuyển dụng; có giải pháp tăng tỷ lệ người học có việc làm phù hợp với ngành nghề đào tạo hàng năm một cách bền vững; nghiên cứu hệ thống về quy hoạch ngành/chuyên ngành của Trường trong bối cảnh của thị trường lao động các tỉnh vùng Đồng bằng sông Cửu Long; đào tạo theo định hướng chuẩn đầu ra, gắn kết chặt chẽ với nhu cầu của người sử dụng lao động và làm tăng cơ hội việc làm của người tốt nghiệp; 

vii. Cần xây dựng chiến lược phát triển khoa học công nghệ cho giai đoạn làm căn cứ để xây dựng các kế hoạch phát triển dài hạn, trung hạn và kế hoạch nhiệm vụ hàng năm với các chỉ tiêu mang tính định lượng, xác định các sản phẩm đầu ra gắn với định hướng nghiên cứu của Trường; cần có các yêu cầu cụ thể về sản phẩm nghiên cứu đối với cán bộ giảng viên; có cơ chế ưu tiên xét duyệt các đề tài có tính ứng dụng, đầu tư "mồi" cho các hoạt động chuyển giao và ý tưởng khởi nghiệp để có thể tăng nguồn thu; xây dựng mạng lưới đối tác chiến lược; có các giải pháp tăng cường sự phối hợp, gắn kết nghiên cứu với các đơn vị nghiên cứu và quản lý khoa học trong vùng Đồng bằng sông Cửu Long; tăng cường phổ biến, hướng dẫn và triển khai các biện pháp để đảm bảo quyền sở hữu trí tuệ, hỗ trợ đăng ký bảo hộ quyền tác giả, đăng ký sản phẩm khoa học công nghệ của Trường;

viii. Cần ban hành quy định, hướng dẫn cụ thể về cơ chế quản lý, kiểm tra, giám sát và phân công giữa các đơn vị trong Trường trong hoạt động hợp tác quốc tế; nghiên cứu đầu tư mạnh hơn cho hoạt động hợp tác quốc tế, ưu tiên các đối tác tiềm năng; tập trung nguồn lực và khai thác các lợi thế để xây dựng và triển khai các chương trình đào tạo liên kết, các đề tài, dự án quốc tế; đầu tư xây dựng các nhóm nghiên cứu mạnh, tiếp cận các hướng nghiên cứu là thế mạnh của Trường để đủ khả năng hợp tác nghiên cứu với các chuyên gia nước ngoài; tăng cường việc đào tạo, bồi dưỡng cán bộ ở các nước tiên tiến có các ngành phù hợp với định hướng phát triển của Trường; tổ chức, khuyến khích cán bộ tham gia hội nghị, hội thảo, trao đổi học thuật, giảng dạy ở nước ngoài;

ix. Cần khẩn trương bổ sung đầy đủ tài liệu học tập, tham khảo cho các ngành, chuyên ngành đào tạo, nhất là tài liệu ngoại văn; cần xây dựng thư viện điện tử, kết nối với thư viện của các trường đại học cùng lĩnh vực trong vùng và cả nước; ban hành đồng bộ các văn bản quy định chức năng và quản lý, sử dụng các phòng thí nghiệm, thực hành; bổ sung phòng thực hành dạy và học ngoại ngữ, phòng sinh hoạt chuyên môn cho các bộ môn; thành lập bộ phận chuyên trách và khai thác hiệu quả công nghệ thông tin trong quản lý; nhanh chóng đưa vào sử dụng và khai thác có hiệu quả khu ký túc xá mới; xây dựng kế hoạch chi tiết đầu tư theo các hạng mục và sớm hoàn tất thủ tục để được cấp quyền sử dụng diện tích theo Quy hoạch mở rộng và sơ đồ thiết kế đã được phê duyệt;

x. Cần khai thác hết tiềm năng sẵn có để tăng nguồn thu, đặc biệt từ hoạt động nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ và hợp tác quốc tế; ban hành và áp dụng đầy đủ quy trình về lập kế hoạch và quản lý tài chính hằng năm; đảm bảo trích đủ cho hoạt động khoa học công nghệ của giảng viên và người học theo quy định; cơ cấu phân bổ tài chính cần dựa trên đánh giá kết quả, hiệu quả của các hoạt động, có ưu tiên các nhiệm vụ trọng tâm; có nội dung báo cáo cụ thể và chi tiết về công tác quản lý tài chính của Trường trong các báo cáo của Ban Thanh tra nhân dân và thực hiện theo các kết luận của Kiểm toán Nhà nước.

Trên đây là 10 nhóm giải pháp tổng hợp, Nhà trường cần nghiên cứu kỹ lưỡng Báo cáo đánh giá ngoài của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài để có thêm những giải pháp chi tiết trong quá trình triển khai thực hiện. Sau nửa chu kỳ kiểm định chất lượng giáo dục vào thời điểm 2,5 năm sau khi được công nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục, Nhà trường cần có báo cáo kết quả thực hiện cải tiến chất lượng gửi Bộ Giáo dục và Đào tạo và Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Hà Nội. *nl*

-----